

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 18- 03- 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Đào Công Trình

2/Ông Nguyễn Đức Thiện

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TLST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Đào Văn T; sinh ngày 07/3/1978 tại V, tỉnh Phú Thọ; nơi thường trú: Khu I, xã K, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn T1 (đã chết), con bà Lê Thị X, sinh năm 1929; vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 53 ngày 14/03/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì tuyên phạt bị cáo Đào Văn T 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2011. Ngày 06/04/2018, T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 23/3/2017, T nộp xong tiền án phí và ngày 28/6/2018, T nộp xong 300.000 đồng tiền tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Bản án Hình sự sơ thẩm số 76 ngày 17/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì tuyên phạt bị cáo Đào Văn T 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2019. T chấp hành xong hình phạt tù vào Ngày 02/02/2021, nộp xong tiền án phí ngày 25/7/2019.

+ Quyết định số 3881 ngày 04/7/2008 của UBND thành phố V về việc Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc đối với Đào Văn T trong thời hạn 24 tháng. Ngày 07/7/2010, T chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2025. Qua xác minh tại chính quyền địa phương và gia đình xác định bị cáo không có việc làm ổn định, thường xuyên lang thang tụ tập với các đối tượng nghiện ma túy khác trong và ngoài địa bàn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nếu để bị cáo ở ngoài có khả năng sẽ tiếp tục phạm tội mới. Do đó ngày 14/01/2025, cơ quan điều tra ra Lệnh tạm giam đối với bị cáo. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh P. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 9/1/2025 tại tổ A, khu A, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy - Công an thành phố V đang làm nhiệm vụ thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, do hoảng sợ người đàn ông đã thả từ tay trái xuống đất tại vị trí đang đứng 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng và 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Cơ quan Công an đã yêu cầu người đàn ông nhặt gói nilon lên giao nộp cho cơ quan Công an và khai nhận đây là gói ma túy heroin của bản thân mục đích để sử dụng và tự khai họ tên là Đào Văn T, SN: 1978, thường trú tại: Khu I, xã K, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Tại chỗ, cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và tạm giữ số ma túy trên theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của T: 01 điện thoại di động đã cũ, nhãn hiệu Viettel, số IMEI: 863366071239140 kèm sim trong máy số: 0972608580 và tiền Việt Nam 350.000 đồng.

Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra sử dụng chất ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Đào Văn T. Kết quả: T có sử dụng ma túy.

Ngày 09/01/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng đã thu giữ của T. Tại bản Kết luận giám định số 63/KL-KTHS ngày 13/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận:

“Chất cục bột màu trắng chứa bên trong 02 túi nilon, gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,546 gam; loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

H lại đối tượng giám định: 0,446 gam chất bột, cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang, Đào Văn T khai nhận:

Do bản thân có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/01/2025, T một mình đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết (T không nói cho người này biết T đi mua ma túy) đi đến khu vực G thuộc thị xã S, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, T bảo người đi xe ôm đứng đợi còn T đi bộ khoảng 300m thì gặp một người phụ nữ không quen biết khoảng hơn 30 tuổi, T hỏi và mua được của người này 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng và

01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh bên trong cả 02 túi nilon này đều có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroine với giá 1.500.000 đồng, sau đó người phụ nữ đi đâu T không biết. Còn T cầm số ma túy mua được đi ra khu vực vắng người gần đó mở gói ma túy ra lấy một phần sử dụng cho bản thân, phần ma túy còn lại Tắm gói lại như cũ rồi cầm ở tay trái quay lại chỗ người xe ôm đứng đợi để đi về. Khi đi đến khu vực gần chợ D thuộc phường D, thành phố V, Phú Thọ thì T xuống xe, còn người xe ôm đi đâu T không biết, T đi bộ được một đoạn thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy - Công an thành phố V phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Do hoảng sợ, T đã thả gói ma túy có đặc điểm như mô tả trên xuống dưới đất chỗ T đang đứng, cơ quan Công an đã yêu cầu T nhặt lên để kiểm tra. T tự giác nhặt gói ma túy lên giao nộp cho cơ quan Công an và khai nhận đây là số ma túy của T mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại chỗ, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông đã chở T đi mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho T ngày 09/01/2025, do T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác chứng minh nên cơ quan điều tra không xác định được.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T ngày 09/01/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, hình thức xử phạt: Cảnh cáo.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, cơ quan điều tra xác định, ngoài tài sản bị thu giữ và đồ dùng sinh hoạt hàng ngày T không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSVT ngày 26/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Đào Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Đào Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự tịch thu một phần tài sản là 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đỏ, đã qua sử dụng, số IMEI: 863366071239140 và tiền Việt Nam: 350.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 63/KL – KTHS của Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả 0,446 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim thuê bao số 972608580.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo Tám nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 09/01/2025 tại khu vực thuộc tổ 13, khu A, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Đào Văn T có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,546 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy - Công an thành phố V kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đào Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội Hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo Đào Văn T chưa có tiền án, tiền sự không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án và xử phạt hành chính. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, cơ quan điều tra xác định bị cáo T không có tài sản riêng gì có giá trị. Tuy nhiên quá trình điều tra Công an thu giữ của T: 01

(một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đỏ, đã qua sử dụng, số IMEI: 863366071239140 và tiền Việt Nam: 350.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự tịch thu một phần tài sản đối với bị cáo là: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đỏ, đã qua sử dụng, số IMEI: 863366071239140 và tiền Việt Nam: 350.000 đồng, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[3] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 63/KL – KTHS của Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả 0,446 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim thuê bao số 0972608580 do không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2025).

Đối với người đàn ông đã chở T đi mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho T ngày 09/01/2025, do T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác chứng minh nên cơ quan điều tra không xác định được.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T ngày 09/01/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, hình thức xử phạt: Cảnh cáo là phù hợp.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T 33(Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/01/2025.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu một phần tài sản đối với bị cáo là 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu đỏ, đã qua sử dụng, số IMEI: 863366071239140 và tiền Việt Nam: 350.000 đồng.

[2] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 63/KL – KTHS của Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả 0,446 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim thuê bao số 0972608580.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2025).

[3] Về án phí:

Buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Đào Văn T có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP. Việt Trì;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS TP. Việt Trì;
- UBND xã Kim Đức, TP. Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên